**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN B**
**TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2021/HNGĐ- ST
Ngày : 30-8-2021
V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hà Vi**
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông **Phạm Đức Minh**
2. Bà **Phan Thị Hà**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Ka Hít**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B*** *tham gia phiên tòa*: Bà **Lâm Thị Hồng**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 142/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55A/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Hang Ka, xã LB, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trung T,** sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn Hang Ka, xã LB, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

*(Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/6/2021 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:***

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống là tự nguyện có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà không thể hàn gắn được tình cảm. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do bất đồng nhau về quan điểm sống, tình cảm, mâu thuẫn trong kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ

năm 2019 cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai người phần ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, cũng không liên lạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn do vậy chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn với anh T.

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H trình bày quá trình chung sống chị và anh Nguyễn Trung T có 02 người con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 và Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị H đồng ý giao con chung là Nguyễn Hùng A cho anh Nguyễn Trung T chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị H trình bày chị và anh Nguyễn Trung T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị H trình bày chị và anh Nguyễn Trung T không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

***Bị đơn anh Nguyễn Trung T trình bày:***

**Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống là tự nguyện có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà không thể hàn gắn được tình cảm. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do bất đồng nhau về quan điểm sống, tình cảm, mâu thuẫn trong kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai người phần ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, cũng không liên lạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn do vậy anh T cũng đồng ý được ly hôn với chị H.

**Về con chung:** Anh Nguyễn Trung T trình bày quá trình chung sống anh và chị Nguyễn Thị H có 02 người con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 và Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn, anh T yêu cầu được nuôi con chung là Nguyễn Hùng A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh T đồng ý giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

**Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Trung T trình bày anh và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Anh Nguyễn Trung T trình bày anh và chị Nguyễn Thị H không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 09/8/2021 nhưng không được do chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải, đồng thời anh Nguyễn Trung T có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nữa mà giải quyết vụ án theo pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến

trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T được ly hôn. Về con chung giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung là Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018 cho anh Nguyễn Trung T chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung không xem xét, về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**I. Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Nguyễn Trung T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

**II. Về nội dung vụ án:**

*{1} Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Việc chung sống là tự nguyện có tổ chức lễ cưới và được hai bên gia đình đồng ý. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà không thể hàn gắn được tình cảm. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do bất đồng nhau về quan điểm sống, tình cảm, mâu thuẫn trong kinh tế. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai người phần ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau, cũng không liên lạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H và anh T yêu cầu được giải quyết ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị vắng mặt không có mặt nên hòa giải không thành. Xét thấy hôn nhân đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hai người đã không liên lạc với nhau, không hàn gắn tình cảm được nên cần căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T được ly hôn là có căn cứ và đúng pháp luật.

*{2} Về con chung:* Xét lời khai của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T, căn cứ vào giấy khai sinh chị Nguyễn Thị H nộp cho Tòa án thì quá trình chung sống chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T 02 người con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 và Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T đều thống nhất giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung là Nguyễn Hùng A cho anh Nguyễn Trung T chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bên cạnh đó cháu Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1 có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét nguyện vọng nuôi

con và giao con của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T là có cơ sở và đúng pháp luật, vì vậy để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức của con, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tiếp tục giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018 cho anh Nguyễn Trung T nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

*{3} Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T trình bày quá trình chung sống hai người không có tài sản chung và không có yêu cầu giải quyết do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

*{4} Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T trình bày quá trình chung sống hai người không có nợ chung nên không có yêu cầu gì do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

*{5} Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đây là vụ án không có giá ngạch, cần buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228, Điều 235, Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 5, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 70, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H đối với anh Nguyễn Trung T về việc *"Xin ly hôn"*.

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T được ly hôn.

**2. Về con chung**: Giao con chung là Nguyễn Bảo Ngọc Gia H1, sinh ngày 24/5/2013 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, giao con chung Nguyễn Hùng A, sinh ngày 14/8/2018 cho anh Nguyễn Trung T nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trung T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

*"Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình"*.

**3. Về án phí**: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp tại biên lai nộp tiền số 0005013 ngày 18/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**4. Về quyền kháng cáo**: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *UBND xã Lộc Ngãi, huyện B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thị Hà Vi**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Đức Minh** **Phan Thị Hà** **Trần Thị Hà Vi**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND huyện B;*
*- Chi cục THADS huyện B;*
*- UBND xã Lộc Ngãi, huyện B;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà Vi**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA SƠ THẨM**

**Phạm Đức Minh  Phan Thị Hà**

**Trần Thị Hà Vi**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND huyện B;*
*- Chi cục THADS huyện B;*
*- UBND xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà Vi**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
*- VKSND huyện B;*
*- Chi cục THADS huyện B;*
*- UBND xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà Vi**